

**BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN**

(Lúc 13 giờ – 06Z ngày 24/04/2019)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		24/04		25/04				26/04		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-11	154	41	-123	-35	134	76	-124	-44
	Cửa Ông	-13	154	36	-109	-38	137	62	-107	-52
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-15	147	31	-93	-42	134	58	-88	-58
	Bạch Long Vĩ	6	142	21	-95	-20	133	47	-93	-35
Thái Bình	Thái Thụy	-16	143	28	-85	-42	130	52	-80	-57
Nam Định	Hải Hậu	-11	134	22	-74	-39	121	42	-63	-54
Ninh Bình	Kim Sơn	-12	133	22	-69	-39	120	39	-58	-55
Thanh Hóa	Quảng Xương	-15	128	22	-64	-41	113	37	-51	-55
Nghệ An	Diễn Châu	-15	113	24	-57	-36	101	36	-41	-49
	Hòn Ngư	-12	108	24	-56	-35	99	35	-41	-48
Hà Tĩnh	Thạch Hà	-8	91	25	-53	-30	88	34	-36	-44
Quảng Bình	Quảng Trạch	2	56	27	-41	-16	59	29	-23	-32
	Quảng Ninh	10	35	22	-30	-5	42	21	-12	-19
Quảng Trị	Gio Linh	17	17	15	-20	6	25	10	-4	-5
	Cồn Cỏ	21	18	12	-23	10	27	8	-6	-2
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	22	-4	8	-11	18	5	-1	2	11
	Phú Lộc	26	-22	1	-3	25	-13	-9	7	22
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	31	-35	-3	3	32	-25	-13	13	32
	Hoàng Sa	49	-44	-15	17	56	-31	-24	17	52
Quảng Nam	Tam Kỳ	38	-47	-8	12	42	-37	-19	19	43
	Cù Lao Chàm	36	-42	-6	11	40	-31	-15	19	41
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	45	-54	-12	15	49	-42	-25	21	50
	Lý Sơn	45	-50	-11	17	50	-39	-23	22	51
Bình Định	Phú Mỹ	49	-54	-12	16	53	-41	-26	18	50
	Quy Nhơn	51	-53	-12	15	55	-39	-24	18	50
Phú Yên	TP. Tuy Hòa	49	-56	-16	13	52	-42	-30	15	46
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	57	-51	-15	19	59	-36	-30	20	53
	Trường Sa	56	-47	-24	25	61	-33	-38	23	58
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	59	-54	-20	17	57	-40	-38	18	51
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	57	-33	-46	50	52	-13	-73	48	43
	Phú Quý	57	-50	-25	27	60	-35	-43	27	54
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	21	35	-120	104	29	46	-131	79	38
	Côn Đảo	31	36	-128	86	35	51	-129	61	44
TPHCM	Cần Giờ	19	48	-125	111	25	57	-131	81	36
Tiền Giang	Gò Công Tây	17	55	-129	118	22	64	-135	87	32
Bến Tre	Ba Tri	17	61	-133	123	20	70	-141	91	30
Trà Vinh	Duyên Hải	14	61	-145	119	21	70	-149	87	34
Sóc Trăng	Tân Phú	15	71	-145	110	23	77	-140	68	41
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	24	79	-138	80	36	80	-120	35	54
Cà Mau	Năm Căn	42	69	-108	39	48	72	-89	4	59
	Trần Văn Thời	33	50	-51	15	15	57	-39	6	16
Kiên Giang	Rạch Giá	22	44	-11	3	-5	49	-1	7	-13
	Phú Quốc	16	33	18	-11	-1	29	27	-7	-4

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.8	Nam, Tây Nam	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.7 - 1.6	Đông Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.6 - 1.6	Đông Nam	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.6 - 0.8	Đông, Đông Nam	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 1.2	Đông	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.8	Đông, Đông Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	0.5 - 0.6	Đông Nam	
Quần đảo Trường Sa	0.9 - 1.2	Đông	
Bắc Biển Đông	0.3 - 0.9	Đông Nam, Đông	
Giữa Biển Đông	0.5 - 1.1	Đông	
Nam Biển Đông	0.5 - 1.5	Đông, Đông Bắc	

***Tin phát lúc: 13 giờ 00***

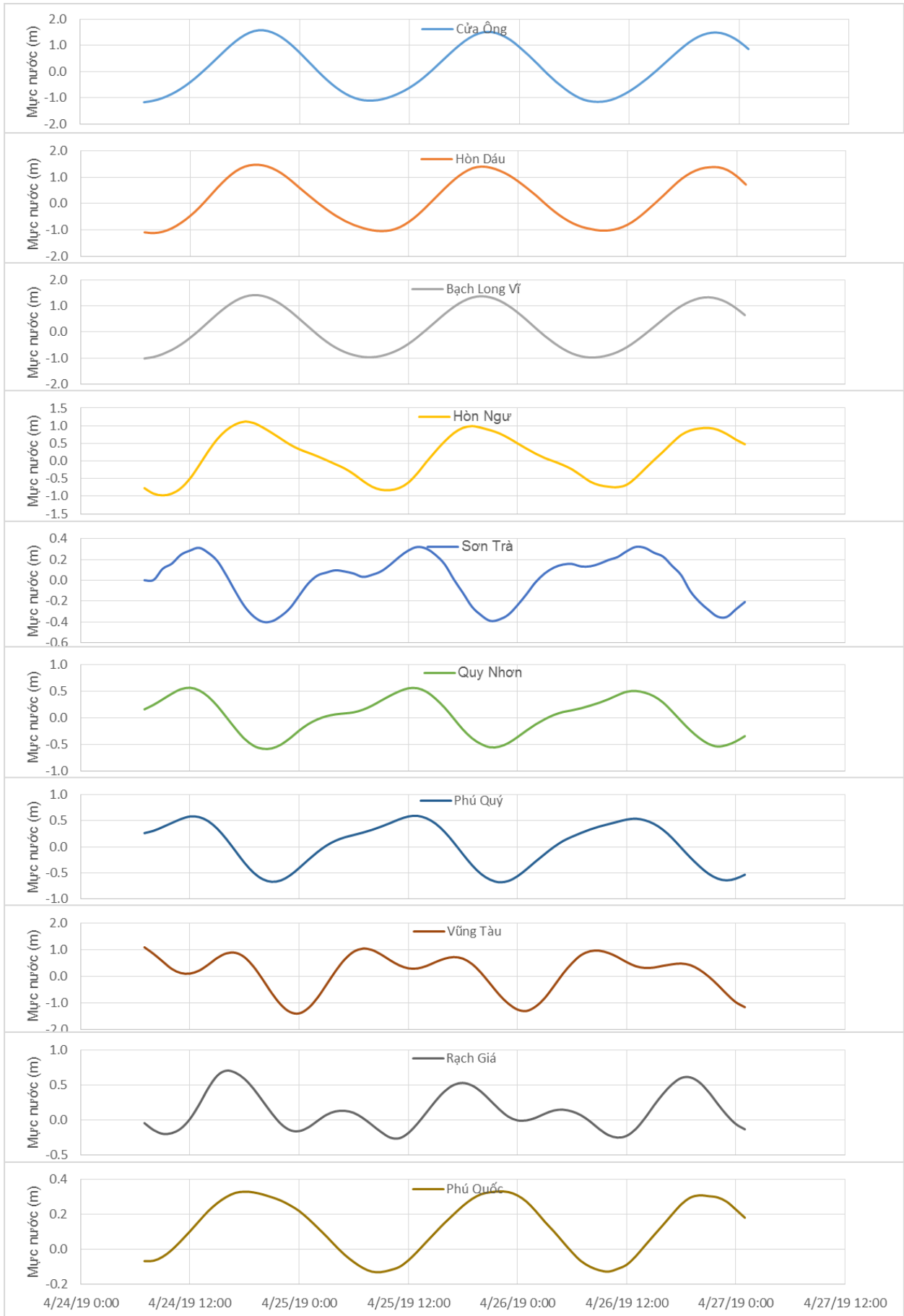
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 25/04/2019

Người xây dựng bản tin: Nguyễn Hồng Hạnh

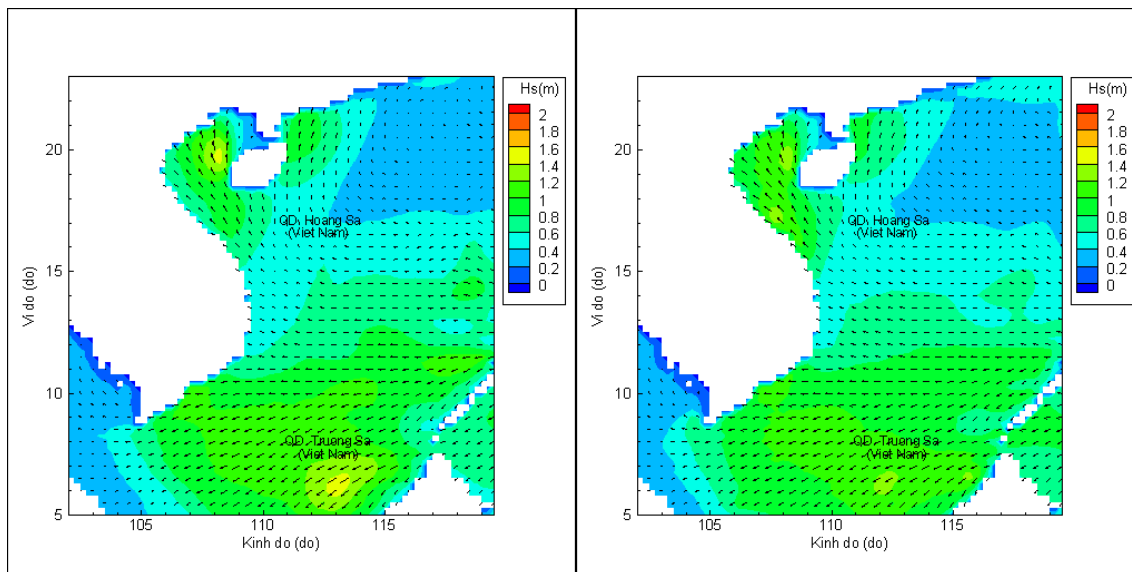
Người soát bản tin: Nguyễn Thị Thanh

## Biên trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải vãn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngư, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

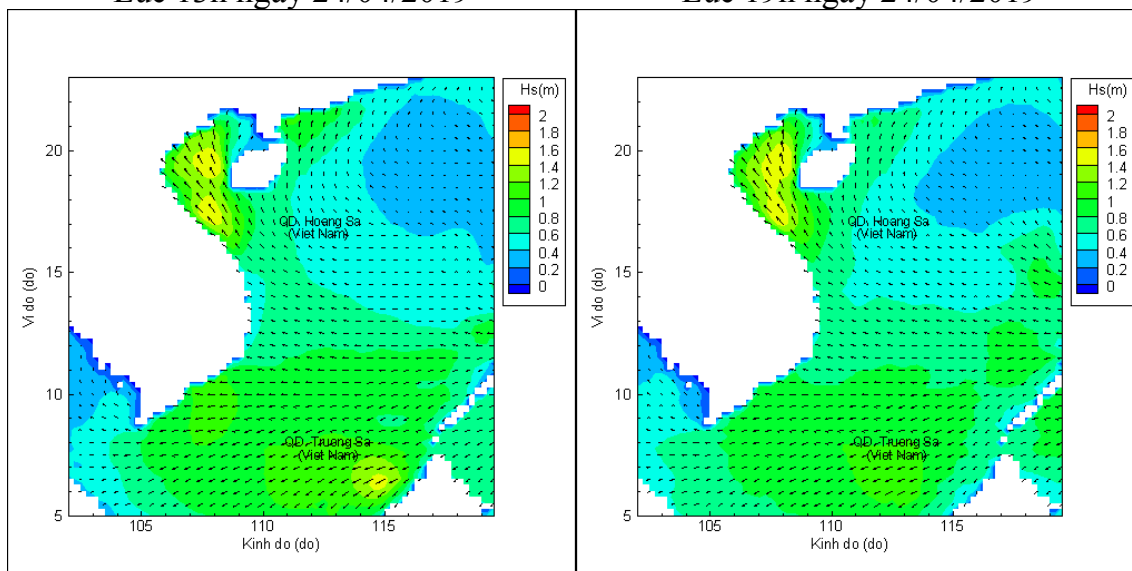


## Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



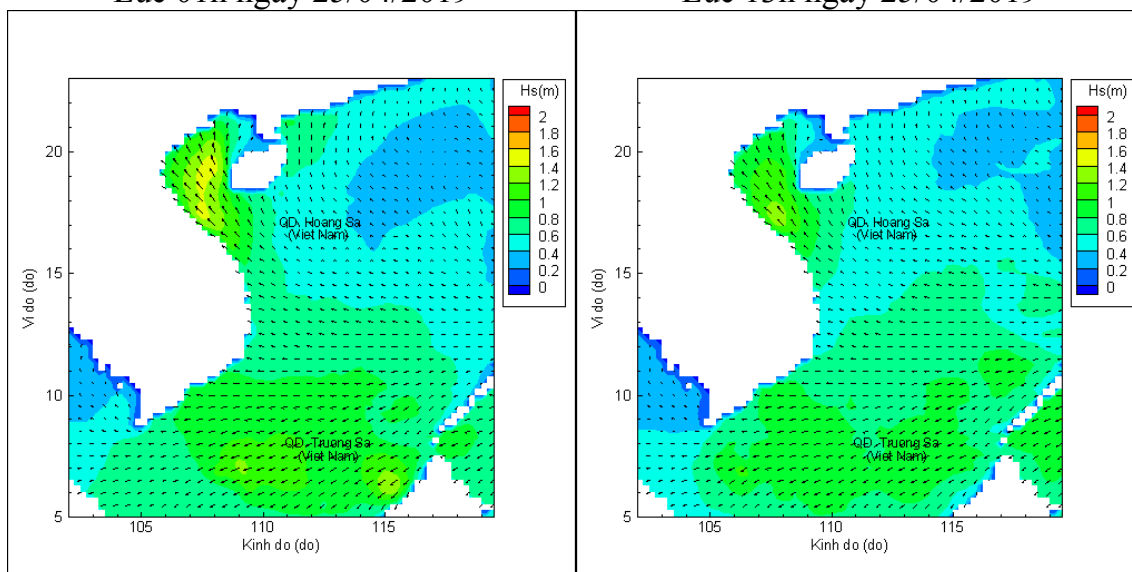
Lúc 13h ngày 24/04/2019

Lúc 19h ngày 24/04/2019



Lúc 01h ngày 25/04/2019

Lúc 13h ngày 25/04/2019



Lúc 01h ngày 26/04/2019

Lúc 13h ngày 26/04/2019